

Thiết kế đô thị với sự tham gia của cộng đồng trong việc bảo tồn, khôi phục và cải thiện cảnh quan tuyến phố tại các đô thị lịch sử cho sự phát triển bền vững.

Trường hợp nghiên cứu thí điểm: Khôi phục, cải thiện cảnh quan tuyến phố Hàng Buồm – KPC Hà Nội

ThS.KTS. Tạ Quỳnh Hoa, TS. Phạm Thúy Loan, Khoa Kiến trúc – Quy hoạch, trường ĐHXD

I. Đặt vấn đề

TKĐT là lĩnh vực nghiên cứu và thực hành nhận đối tượng nghiên cứu chủ đạo là không gian công cộng và đặt con người làm trung tâm cho các lý luận của nó. TKĐT luôn là một lĩnh vực kết hợp liên ngành và có sự tương tác, phối hợp giữa các bên liên quan nhằm đạt được những mục đích về cải thiện chất lượng không gian đô thị. Trong các bên liên quan đó thì không thể không nói đến vai trò của **cộng đồng** - là đối tượng chịu tác động chính sau những thay đổi về không gian do hoạt động TKĐT mang lại, họ vừa là một trong các nhóm đối tượng hưởng lợi vừa là đối tượng phải chia sẻ trách nhiệm. Phương pháp có sự tham gia cộng đồng (TGCD) trong lĩnh vực TKĐT đã được áp dụng khá phổ biến ở các nước phát triển trên thế giới và giành được sự quan tâm đáng kể, đặc biệt là trong việc bảo tồn, khôi phục và cải thiện cảnh quan tuyến phố tại các đô thị lịch sử. Trong văn kiện của UNESCO “*Kết nối các giá trị toàn cầu và địa phương: Hướng tới một tương lai bền vững cho di sản thế giới*” (Paris – 2004) đã chỉ ra rằng việc bảo tồn, gìn giữ các giá trị cốt lõi của khu vực không chỉ lệ thuộc vào sự tác động từ trên xuống của chính quyền và các nhà chuyên môn mà cần phải có sự tham gia mật thiết của cộng đồng. Tại các nước phát triển trên thế giới như Úc, Mỹ, Canada, hay một số nước châu Á như Nhật Bản, Singapore... trong các dự án bảo tồn, chỉnh trang, cải tạo không gian đô thị với quy mô vừa và nhỏ thì bao giờ cộng đồng cũng được tham gia ở nhiều khâu khác nhau trong suốt tiến trình dự án: từ phân tích, đánh giá hiện trạng, phát hiện vấn đề và đề xuất giải pháp khả thi đến vận hành, bảo dưỡng và bảo vệ sản phẩm đầu ra của dự án. Tuy nhiên, tại Việt Nam phương pháp này mới chỉ được nghiên cứu thí điểm trong một số dự án chưa được thực hiện một cách phổ biến và chưa được quy định cụ thể trong tiến trình quy hoạch chi tiết và TKĐT ở quy mô khu vực hay một tuyến phố. Vì vậy cần phải được kiểm chứng nhiều mới có thể khẳng định được tính ưu việt và sự cần thiết phải áp dụng phương pháp để có được những sản phẩm quy hoạch TKĐT có chất lượng.

Bằng phương pháp nghiên cứu tổng hợp, phân tích, điều tra khảo sát với sự tham gia của người dân, thông qua trường hợp nghiên cứu thí điểm: “Khôi phục, cải thiện cảnh quan tuyến phố Hàng Buồm” trong dự án “Phát triển bền vững Khu phố cổ Hà Nội” - dự án thí điểm lớn nhất trong « Chương trình phát triển Tổng thể Thủ đô Hà nội HAIDEP » do JICA tài trợ, bài viết này muốn giới thiệu về **cách thức tiếp cận, tiến trình và kết quả đạt được trong việc chỉnh trang, cải thiện cảnh quan tuyến phố**. Đồng thời, nghiên cứu muốn làm rõ các yếu tố ảnh hưởng đến kết quả và kiểm chứng tính khả thi của phương pháp trong thực tiễn. Bài học kinh nghiệm rút ra từ nghiên cứu này sẽ góp phần củng cố lý luận và thực tiễn để nâng cao khả năng áp dụng phương pháp TGCD đối với các dự án TKĐT ở quy mô tương tự.

II. Trường hợp nghiên cứu thí điểm “Cải thiện, khôi phục cảnh quan tuyến phố Hàng Buồm – KPC Hà Nội”

Phố Hàng Buồm (HB) vừa là một tuyến phố điển hình của KPC Hà nội vừa mang những nét đặc thù của riêng nó. Phố Hàng Buồm nằm trong khu vực bảo tồn cấp 1 của KPC, là khu vực làm ăn sinh sống của cộng đồng người Hoa cũ tại Hà nội. Trên tuyến phố có nhiều công trình di tích, lịch sử đặc biệt có đền Bạch Mã, được coi là một trong **Tứ trấn** của kinh thành Thăng Long. Tuyến phố có nhiều nhà cổ mang phong cách kiến trúc truyền thống kết hợp kiến trúc Trung Hoa. Hiện nay phố HB nổi tiếng với loại hình kinh doanh bánh kẹo rượu bia, đồng thời là địa chỉ của nhiều quán, hàng ăn nổi tiếng có nguồn gốc Trung quốc.

Theo điều tra về ô phố tiến hành năm 2005 với 253 hộ gia đình tại phường Hàng Buồm và kết quả của các cuộc họp chuyên đề với đại diện người dân phố Hàng Buồm đã cho thấy ***các di tích lịch sử, các công trình cổ, kiến trúc của các nhà cổ không gian xanh và khung cảnh đặc trưng của các tuyến phố*** là những yếu tố tác động nhiều nhất đến cảnh quan phố Hàng Buồm.

Về mặt xã hội, do dân cư gốc của phố phần lớn là người Hoa, đã trở về nước sau xung đột biên giới năm 1978 nên dân cư hiện nay chủ yếu là cán bộ nhà nước đã nghỉ hưu hoặc những người nhập cư từ sau năm 1980. Vì vậy sự gắn bó của CĐ với tuyến phố và sự hiểu biết của họ về lịch sử tuyến phố không cao. Về môi trường không gian đô thị, cảnh quan phố Hàng Buồm hiện đang bị xuống cấp nghiêm trọng. Mặt đứng tuyến phố lộn xộn, nhiều ngôi nhà cổ đã biến mất, thay vào đó là những ngôi nhà cao tầng với hình thức lai căng thiếu thẩm mỹ, nhiều công trình di tích lịch sử bị hư hại, không gian đô thị bị ô nhiễm, bản sắc tuyến phố suy giảm v.v. (Bảng 1,2)

TT	Loại nhà	Số lượng nhà	Tỷ lệ %
1	Nhà 1 tầng	5	4
2	Nhà 2 tầng	58	46.4
3	Nhà 3 tầng	42	33.6
4	Nhà xây cao từ 4 tầng trở lên	20	16
5	Tổng	125	100

Bảng 1. Đánh giá hiện trạng chiều cao nhà trên tuyến phố Hàng Buồm – tháng 5/2006)

Năm	1999	2003	2006
Số lượng nhà cổ	85	65	30

Bảng 2: Sự suy giảm số lượng nhà cổ tại phố Hàng Buồm

Với những đặc điểm nêu trên, phố Hàng Buồm đã được lựa chọn là tuyến phố thí điểm cho việc tiến hành đánh giá, khảo sát để đề xuất các mục tiêu, chiến lược phát triển tuyến phố và tiến hành thí điểm một số hoạt động cụ thể nhằm kiểm chứng hiệu quả của phương pháp TKĐT có sự TG trong việc khôi phục, cải thiện cảnh quan khu vực.

Phương pháp nghiên cứu

Mục đích của nghiên cứu là kiểm chứng tính khả thi của dự án, do vậy cần phải xây dựng được một ***hệ thống tiêu chí*** để đánh giá được tính khả thi này. Về nguyên tắc trước hết phải xác định các yếu tố rào cản, kiểm chứng sự tác động của phương pháp tới các rào cản đó. Với phương pháp có sự TGCD thì các rào cản lớn thường gặp là :a)chất lượng nguồn nhân lực, b) khả năng đóng góp tài chính và c)hành lang pháp lý cho sự tham gia. Do vậy, cần phải xác định hệ tiêu chí đánh giá sự thay đổi của các rào cản, từ đó thấy được một số thành tựu khi áp dụng phương pháp này.

Để đánh giá tính khả thi về mặt nguồn lực điều quan trọng nhất là cần xác định ***các bên liên quan, vai trò trong tiến trình thực hiện dự án***. Thông thường, trong 1 đề án TKĐT ở quy mô tuyến phố thì các bên liên quan chủ chốt và vai trò sẽ là:

- ***Chính quyền quận***: thẩm định, phê duyệt đề án TKĐT, chỉ đạo các bên liên quan, hỗ trợ tài chính
- ***Chính quyền phường*** : khởi xướng, trực tiếp chỉ đạo việc triển khai, phối hợp với các bên liên quan, hỗ trợ về kỹ thuật
- ***Các chuyên gia nghiên cứu (cán bộ dự án)*** : cùng với cộng đồng khởi xướng việc nghiên cứu, xác định vấn đề, đánh giá khảo sát, đề xuất ý tưởng và phương án giải pháp, hỗ trợ về mặt kỹ thuật cho chính quyền và cộng đồng
- ***(Nhóm) Cộng đồng*** : Tham gia trong cả quy trình TKĐT, triển khai các hoạt động cụ thể, đóng góp nhân lực, vật lực
- ***Các bên liên quan khác***: doanh nghiệp, hiệp hội, các tổ chức phi chính phủ NGO, NPO, công ty cộng đồng...

Tuy nhiên, với tuyến phố Hàng Buồm, do các đặc tính về mặt giá trị lịch sử, văn hóa, kiến trúc và bảo tồn đồng thời là đối tượng của dự án thí điểm « Phát triển bền vững KPC Hà Nội » nên ngoài các bên liên quan kể trên, còn có thêm các bên liên quan với các vai trò như sau:

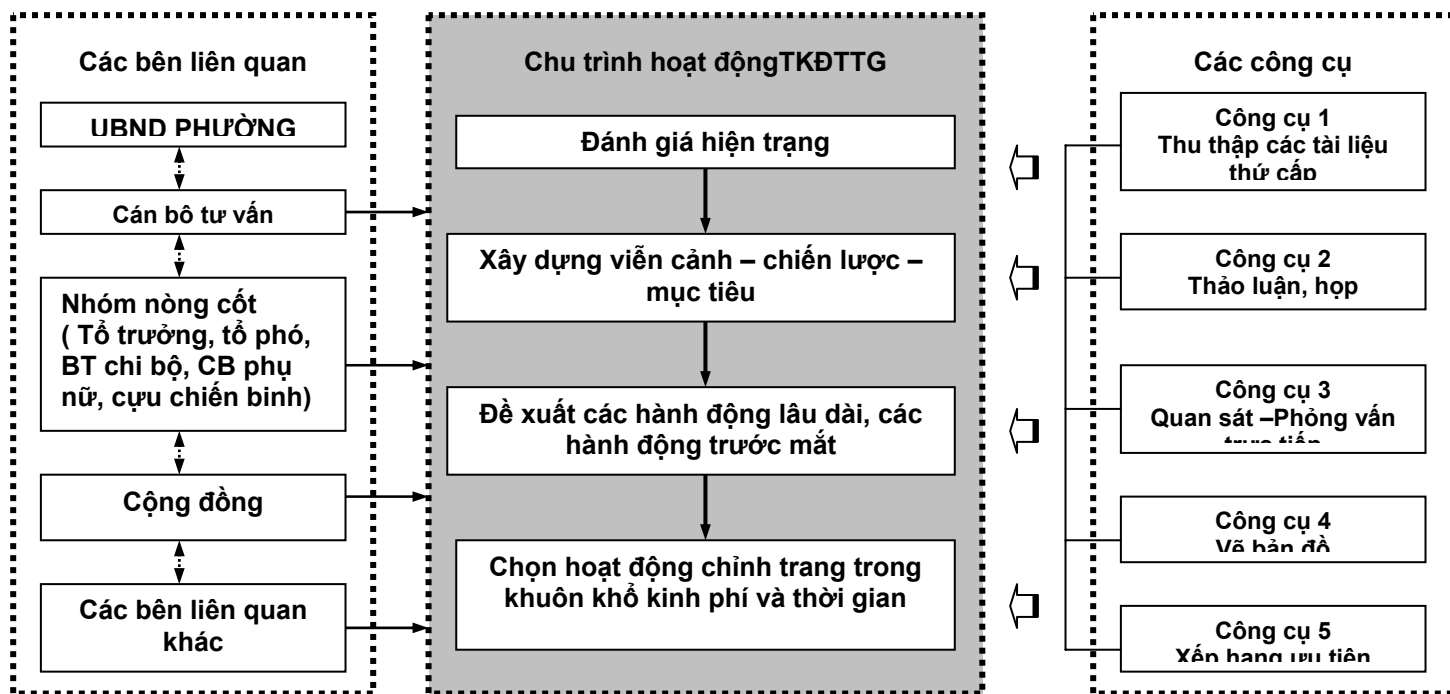
- **Chính quyền thành phố** : chỉ đạo chiến lược chung cho việc bảo tồn khôi phục cảnh quan tuyến phố của khu vực đô thị lịch sử được đánh giá là di sản quốc gia, chỉ đạo việc phối hợp giữa các bên liên quan, hỗ trợ về mặt nhân lực, tài chính, hành lang pháp lý tạo điều kiện cho việc bảo tồn, cải thiện các giá trị vật thể và phi vật thể của khu vực
- **Ban quản lý KPC Hà Nội (trực thuộc quận HK)** : phối hợp với chính quyền phường, cử cán bộ hỗ trợ kỹ thuật, cung cấp các thông tin, quy định, hướng dẫn về TKĐT
- **Nhóm nòng cốt của cộng đồng** : một số cá nhân đại diện cho cộng đồng, hoạt động một cách tích cực và hiệu quả, là cầu nối trực tiếp giữa chính quyền cơ sở, cán bộ kỹ thuật, tư vấn với từng người dân (Tổ trưởng tổ dân phố, cụm, đảng viên, cựu chiến binh, đại diện hội phụ nữ, đoàn thanh niên...)
- **Các nhà tài trợ** : thông qua các tổ chức trong và ngoài nước hỗ trợ về mặt nhân lực và tài lực cho hoạt động TKĐT.

Tiêu chí đánh giá nguồn nhân lực: Thông qua một số tiêu chí **định tính** về trình độ, nhận thức, sự sẵn lòng, tính chủ động, khả năng khởi xướng, khả năng lãnh đạo, khả năng ra quyết định ... trước và sau khi áp dụng phương pháp; kết luận yếu tố nào không thay đổi được, thay đổi được, với thời gian bao lâu... của từng bên liên quan, ta có thể thấy được hiệu quả tác động của phương pháp này tới chất lượng của nguồn nhân lực, từ đó ảnh hưởng đến kết quả của toàn bộ dự án.

Bên cạnh đó còn có các tiêu chí về khả năng tài chính và đánh giá hành lang pháp lý tạo điều kiện cho sự TG.

Chu trình của hoạt động thí điểm cải tạo cảnh quan Hàng Buồm : gồm có 4 bước chính đó là đánh giá hiện trạng cảnh quan; Xây dựng viễn cảnh cho tuyến phố đi kèm các chiến lược và mục tiêu phát triển; Đề xuất các hành động lâu dài để thực hiện các chiến lược mục tiêu đã đề ra, kèm theo các hành động có thể thực hiện trước mắt; trong các hoạt động ngắn hạn này, chọn hoạt động chỉnh trang, cải tạo cảnh quan trong khuôn khổ kinh phí và thời gian xác định.

Sơ đồ : Chu trình hoạt động TKĐTTC – Công cụ - Sự tham gia



Trình tự tiến hành

- 1) Ban dự án lập đề cương chi tiết hướng dẫn đánh giá thực trạng tuyến phố và xác định các mục tiêu để xây dựng chiến lược phát triển tuyến phố
- 2) Hợp với UBND Phường, thông qua mục đích dự án và yêu cầu hỗ trợ của cơ quan quản lý địa phương.
- 3) Thành lập nhóm đánh giá cảnh quan, bao gồm các đối tượng tham gia sau: Nhóm hướng dẫn (3 người): bao gồm 2 cán bộ tư vấn của dự án và 1 cán bộ địa chính của phường. Nhóm nòng cốt (3 người): trong đó có tổ trưởng dân phố, 1 đại diện là cán bộ lớn tuổi, am hiểu về lịch sử, am hiểu về cộng đồng. Đại diện người dân (5 người) bao gồm các thành phần khác nhau: cán bộ hưu trí, người làm ăn buôn bán, công nhân, sinh viên...
- 4) Nhóm cán bộ nòng cốt và đại diện người dân sau khi đã được lựa chọn tham gia trao đổi và chia sẻ về phương pháp đánh giá có sự tham gia của cộng đồng. Tập huấn cho nhóm nòng cốt các kỹ năng và kiến thức cần thiết để tham gia vào dự án (2 ngày liên tục)
- 5) Tổ chức cuộc họp toàn thể cộng đồng lần 1: giới thiệu về dự án (kết hợp với phát thanh Phường)
- 6) Tiến hành đánh giá thực trạng: chia nhóm theo chủ đề như Cảnh quan, Giao thông, Nhà ở. Mỗi chủ đề sẽ có 1 số thành viên nhóm nòng cốt và các cư dân khác, có sự hỗ trợ của các cán bộ chuyên môn và cán bộ Phường
- 7) Phân tích – Tìm giải pháp - Lựa chọn hoạt động ưu tiên: nhóm cộng đồng, CB Phường, CB chuyên môn
- 8) Tổ chức cuộc họp toàn thể cộng đồng lần 2: giới thiệu kết quả và các hoạt động ưu tiên, kế hoạch huy động nguồn lực

Các công cụ cho phương pháp TGCD

Công cụ 1 : Thu thập các tài liệu đã có, các đánh giá đã tiến hành về cảnh quan tuyến phố, các tài liệu liên quan đến các chủ trương, chính sách của địa phương và việc thực hiện chủ trương đó liên quan đến những nội dung về cảnh quan, môi trường mà phương pháp đã lựa chọn

Công cụ 2: Hợp – thảo luận (hình 1)

Đây là công cụ không thể thiếu trong phương pháp có sự tham gia. Nội dung, cách thức tiến hành các cuộc họp – thảo luận phù hợp với đối tượng họp. Trong nghiên cứu thí điểm, có 2 hình thức họp cơ bản : Hợp – thảo luận trên nguyên tắc trao đổi ý kiến, thống nhất, đi đến quyết định giữa cán bộ tư vấn và nhóm nòng cốt. Hợp cộng đồng với mục đích thông báo những nội dung đã hoặc đang triển khai và lấy ý kiến phản hồi.

Công cụ 3: Quan sát trực tiếp (hình 2)

Đạo quanh tuyến phố, quan sát và ghi nhận những vấn đề liên quan đến cảnh quan tuyến phố. Mục đích của công cụ này là giúp cộng đồng và nhóm công tác xác định nhanh các yếu tố có ảnh hưởng tích cực và tiêu cực đến cảnh quan; tạo ra sự đồng cảm, hiểu biết lẫn nhau và là cơ sở để những ngày sau đó cả hai bên (tư vấn và người dân) cùng tiến hành những hoạt động cụ thể tại cộng đồng thuận lợi và hiệu quả.



Hình 1: Hợp – thảo luận



Hình 2 : Quan sát – đánh giá trực tiếp tại hiện trường

Công cụ 4 : Vẽ bản đồ, đánh dấu các thông tin, các yếu tố tác động đến cảnh quan tuyến phố lên bản đồ (Hình 3)

Công cụ 5: Sử dụng các công cụ dùng để xếp hạng (Hình 4)

Xếp hạng ưu tiên, xếp hạng theo tầm quan trọng nhằm xác định những vấn đề bất cập, mong muốn bức tranh phố cổ trong tương lai, giải pháp để đạt được mục tiêu (giải pháp kỹ thuật, giải pháp tài chính, thể chế) Tiến hành cho điểm để xếp hạng ưu tiên.



Hình 3 : Đánh dấu trên bản đồ



Hình 4: Xếp hạng ưu tiên các vấn đề

Kết quả đầu ra:

Sau một thời gian ngắn phối hợp, viễn cảnh của phố HB đã được xây dựng và thống nhất như sau « Hàng Buồm sẽ là một trong những tuyến phố văn minh thương mại hấp dẫn nhất của Hà nội và của KPC với phố xá sạch đẹp, ngăn nắp, ấn tượng, thể hiện rõ nét đặc trưng văn hóa lịch sử của riêng mình ». Để đạt đến viễn cảnh trên chắc chắn cần nhiều thời gian và công sức với những chương trình hành động cụ thể cả dài hạn và ngắn hạn. Tuy nhiên, có những việc có thể làm ngay với nguồn lực hiện có.

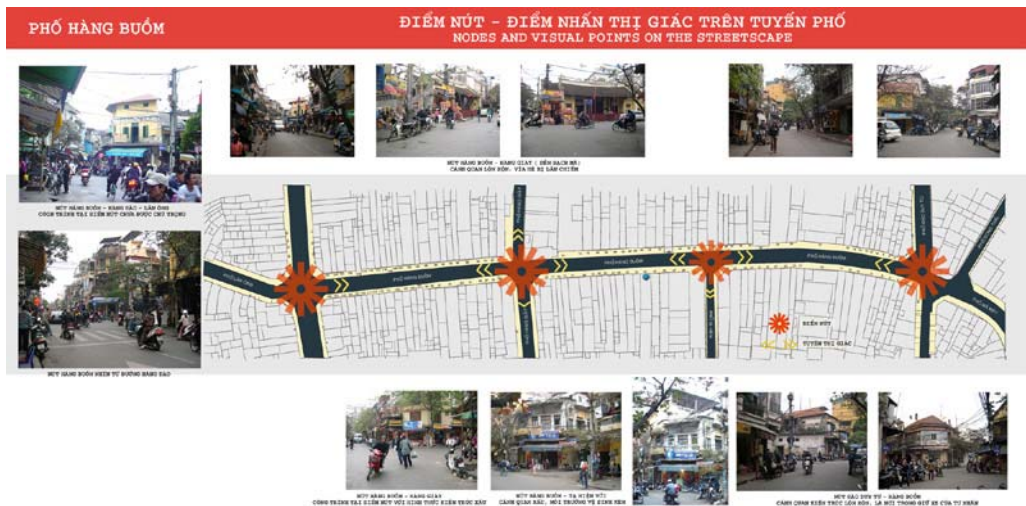
Nhóm đánh giá đã xác định được 5 vấn đề nổi cộm nhất, liên quan đến sự suy giảm cảnh quan kiến trúc và các vấn đề về TKĐT, đồng thời đề xuất 03 hoạt động ưu tiên trong khuôn khổ thời gian 01 tháng và với kinh phí cho phép :

Vấn đề nổi trội	Đề xuất hoạt động ưu tiên
1. Hình thức kiến trúc mặt đứng tuyến phố lộn xộn, mái hiên di động mất mỹ quan	1. Lắp đặt đồng bộ hệ thống mái hiên di động nhằm cải thiện cảnh quan tuyến phố
2. Thiếu hệ thống thùng rác công cộng thu gom rác thải trên tuyến phố	2. Bố trí hệ thống thùng rác công cộng cố định trên tuyến phố và bổ sung thiết bị cho việc thu gom rác thải của khu vực
3. Vĩa hè chật chội, bị lấn chiếm	3. Thu nhỏ các biển hiệu, biển quảng cáo với kích thước quá lớn, hình thức xấu, đưa ra những hướng dẫn cụ thể cho người dân để làm cảnh quan tuyến phố thêm đẹp.
4. Hệ thống đường dây điện chằng chịt, mất mỹ quan tuyến phố,	
5. Hệ thống cống hờ gây ô nhiễm môi trường, mất mỹ quan tuyến phố.	

Các hoạt động khác như chỉnh trang lát vỉa hè, cải tạo mặt đứng một số ngôi nhà cổ cũ nát, ngầm hóa hệ thống cống hờ, ngầm hóa đường dây điện v.v. cũng đều được đề xuất trong quy hoạch hành động cho tuyến phố trong tương lai.



Hình 5 : Đánh giá hiện trạng các công trình kiến trúc có giá trị trên tuyến phố



Hình 6: Đánh giá vị trí các điểm nút – điểm nhấn thị giác trên tuyến phố

Hoạt động triển khai thực tế “Lắp đặt đồng bộ hệ thống mái hiên di động” trên tuyến phố Hàng Buồm

Nhóm nòng cốt đã triển khai điều tra nhanh ý kiến người dân về việc “Lắp đặt đồng bộ hệ thống mái hiên di động” và khả năng chi trả. Kết quả thu được là 96% số người dân được phỏng vấn đồng ý với việc lắp đặt đồng bộ về màu sắc, kiểu dáng, độ cao cho mái hiên di động. Bên cạnh đó, UBND Phường tiến hành gửi thông báo về hoạt động đến từng hộ gia đình và đến dự trong buổi họp dân để bàn về việc triển khai và đóng góp kinh phí. Cán bộ tư vấn, nhóm nòng cốt và cán bộ Phường đã tổ chức họp dân để thông qua về mục đích, ý nghĩa của việc làm này. Hình ảnh cảnh quan tuyến phố được cải thiện khi làm mới mái hiên di động đồng bộ đã được mô phỏng trên máy tính và giới thiệu cho toàn thể cộng đồng. Điều này giúp người dân hình dung được rất rõ hiệu quả của hoạt động và rất hăm hở tham gia. 100% người dân trong cuộc họp đều tán đồng việc làm lại mái hiên cho đồng bộ trong một tâm lý rất phấn khởi. Sau đó, mức độ đóng góp tài chính, thời điểm tiến hành và lựa chọn nhà thầu cung cấp mái hiên được bàn bạc và thảo luận trong cuộc họp một cách công khai. Kết quả đã đạt được sự đồng thuận trong cộng đồng về hình thức mái hiên, đối tác thực hiện, thời gian thực hiện và mức độ đóng góp kinh phí lắp đặt là 40% một cách tự nguyện. Sau đó, nhóm nòng cốt chịu trách nhiệm vận động người dân làm mái hiên và thu 40% kinh phí, phần còn lại do thành phố và các tổ chức quốc tế hỗ trợ.



Hình 7: Hiện trạng Hàng Buồm trước khi lắp đặt mái hiên di động



Hình 8: Hàng Buồm sau khi lắp đặt đồng bộ mái hiên di động

Sau 25 ngày tiến hành thay bạt, lắp đặt đồng bộ mái hiên di động trên đoạn phố thí điểm từ ngã tư Hàng Đường – Hàng Buồm tới ngã tư Hàng Giầy, bộ mặt một đoạn phố đã được cải thiện đáng kể so với thời gian trước rất nhếch nhác và sập xệ. Người dân và chính quyền rất hân hoan trước kết quả này. Cán bộ lãnh đạo Phường HB đã hết sức vui mừng và phấn khởi vì lần đầu tiên người dân đã thể hiện sự quan tâm rất cao với cảnh quan chung của tuyến phố và sẵn sàng đóng góp mức kinh phí đáng kể, điều mà từ trước đến nay họ chỉ luôn trông chờ từ nhà nước. Điều này chứng tỏ trong tương lai, việc cải tạo, thậm chí tái hiện lại mặt đứng tuyến phố là hoàn toàn khả thi với sự hợp tác về tài chính của người dân nếu có sự tuyên truyền và vận động đúng đắn và có hiệu quả.

Hình ảnh mô phỏng tuyến phố trong tương lai



Hình 9: Hình ảnh tuyến phố trong tương lai với sự tham gia ý kiến của cộng đồng

III. Nhận xét - Đánh giá mức độ thành công của dự án và tính khả thi của hoạt động thí điểm

1. Đánh giá vai trò của các bên liên quan chủ chốt

- **Chính quyền Phường:** Trên lý thuyết chính quyền cơ sở (Phường) phải là nhân tố tham gia tích cực nhất ngay từ đầu dự án với vai trò khởi xướng, hỗ trợ và giám sát các hoạt động trên địa bàn, kết nối người dân với các chuyên gia trong các hoạt động cần có sự tham gia của rất nhiều bên liên quan này. Tuy nhiên trong thực tế chính quyền phường còn thụ động, chỉ giúp chủ yếu về các khâu thủ tục hành chính (thông báo, làm giấy mời, dự các cuộc họp) và chưa làm tốt vai trò của mình, vẫn ở tình trạng như người đứng ngoài cuộc. Được hưởng lợi gián tiếp từ dự án.

- **Cộng đồng nông cốt:** Có vai trò là người kêu gọi, huy động người dân trong khu vực tham gia vào hoạt động. Được tập huấn để có thể đánh giá các vấn đề về các giá trị vật thể liên quan đến môi trường cảnh quan trong khu vực.

Chủ trì các buổi họp, các buổi làm việc với người dân, cùng bàn bạc để đưa ra những quyết định cuối cùng. Đóng góp nhiều ý kiến trên các lĩnh vực TKĐT cho tuyến phố. Tham gia vào các hoạt động cải tạo cảnh quan cùng với người dân (lắp đặt mái hiên di động). Kết nối người dân với chuyên gia dự án. Hưởng lợi gián tiếp từ dự án.

- **Cộng đồng:** Tham gia cùng với chuyên gia và nhóm cộng đồng nòng cốt trong quá trình đánh giá hiện trạng cảnh quan, sự suy giảm nét hấp dẫn tuyến phố và cho điếm các vấn đề.

Trực tiếp tiến hành hoạt động cải tạo cảnh quan tuyến phố và cải thiện môi trường xung quanh. Đóng góp tài chính (40% chi phí của hoạt động thí điểm). Hưởng lợi trực tiếp từ dự án.

- **Dự án (thông qua các chuyên gia):**

Khởi xướng hoạt động chỉnh trang cảnh quan tuyến phố (dưới sự chỉ đạo của chính quyền thành phố), hỗ trợ về tài chính và kỹ thuật cho hoạt động

Chuyên gia dự án trực tiếp tập huấn cho người dân các kỹ năng và công cụ đánh giá

Hỗ trợ người dân trong quá trình cải tạo, chỉnh trang tuyến phố (kỹ thuật, phương pháp) và cùng bàn thảo, thương lượng cùng người dân để có được tiếng nói chung cho mục đích cải tạo.

2. Đánh giá tính bền vững của dự án

Đây có thể coi là một trong những hoạt động TKĐT thí điểm đầu tiên với sự TGCD tại Hà Nội nói riêng và VN nói chung. Thông qua những kết quả đạt được, có thể đánh giá là hoạt động đã thành công, xét trên khía cạnh đã lôi kéo được sự quan tâm của cộng đồng để tham gia trong suốt quá trình thực hiện một hoạt động TKĐT (mặc dù là rất nhỏ) và chia sẻ trách nhiệm cả về nhân lực và tài chính.

Tuy nhiên, nếu xét trên khía cạnh bền vững thì dự án này **chưa thực sự bền vững** với các lý do như sau:

- Dự án không phải do cộng đồng hay chính quyền địa phương khởi xướng, mà là một hợp phần trong chương trình phát triển Hà Nội-HAIDEP do UBND thành phố chủ trì, đơn vị tư vấn nước ngoài kết hợp với các chuyên gia trong nước thực hiện. Chính quyền thành phố, quận cũng như BQL KPC chưa có 1 chiến lược cụ thể hay chương trình cụ thể để hỗ trợ cộng đồng KPC trong các hoạt động liên quan đến TKĐT trong giai đoạn tiếp theo.
- Thời gian thực hiện dự án “ Phát triển bền vững KPC” là rất ngắn (1.5 năm), hoạt động thí điểm cải tạo cảnh quan tuyến phố chỉ diễn ra trong 02 tháng và chỉ lựa chọn được 03 trong số 06 hoạt động thí điểm do người dân đề xuất liên quan đến việc cải tạo cảnh quan tuyến phố. Thực tế, các dự án bảo tồn, khôi phục và tái phát triển một khu vực đặc thù phải được các bên liên quan lên kế hoạch, chiến lược thực hiện trong thời gian dài, từ 10 – 20 năm (như tại một số đô thị lịch sử ở Nhật Bản, Trung Quốc, Canada, Úc...) và kết quả của nó chỉ có thể được đánh giá sau một quá trình thực hiện.
- Người dân và nhóm cộng đồng nòng cốt chưa thực sự tham gia với vai trò khởi xướng các hoạt động liên quan đến chính họ và khu vực nơi họ đang sống. Tính ảnh hưởng (tính lan truyền) của nhóm cộng đồng nòng cốt đến những người dân khác trong khu vực là chưa cao.
- Các chuyên gia của dự án không phải là những chuyên gia trực tiếp làm việc tại khu vực. Sau khi dự án kết thúc, các chuyên gia không có được hoạt động tiếp tục hỗ trợ về mặt kỹ thuật cho người dân trong KPC.

3. Các yếu tố quan trọng quyết định tính bền vững của sự TGCD trong các hoạt động TKĐT tại các đô thị lịch sử.

Bản chất của phương pháp là làm thế nào để lợi ích của cộng đồng phải được toàn xã hội nhận thức và đề cao, xét trên khía cạnh liên quan đến không gian công cộng của khu vực đô thị lịch sử. Quyền lợi của cộng đồng không chỉ bao gồm quyền lợi về vật chất mà cả các quyền lợi về mặt tinh thần (duy trì được các giá trị phi vật thể của khu vực, tăng lòng tự hào của cộng đồng đối với khu vực mà họ đang sống...). Nếu như cộng đồng chưa tự nhận thức được quyền lợi của họ gắn liền với các không gian thực thể này (như các không gian đường phố, cảnh quan tuyến phố...) thì cần phải chỉ rõ quyền lợi cần được bảo vệ. Do vậy, các yếu tố quan trọng cần thúc đẩy để đảm bảo tính bền vững của các hoạt động này là:

- a. **Yếu tố nguồn lực:** cần phải tồn tại các nguồn lực của cộng đồng: tiền, sức lao động, về kiến thức, kỹ năng, sự lãnh đạo, hệ thống tổ chức xã hội tốt. Chất lượng nguồn lực, đặc biệt là kỹ năng tổ chức, quản lý và lập kế hoạch sẽ được tăng lên rõ rệt khi có những kinh nghiệm tham

gia trong các dự án phát triển. Càng có nhiều sự TGCĐ trong lĩnh vực TKĐT thì càng có nhiều lợi ích hơn cho cộng đồng và vì thế họ lại càng sẵn sàng đầu tư các nguồn lực của mình. Như vậy yếu tố nguồn lực có tác động mang tính “hữu cơ” thúc đẩy sự TGCĐ.

- b. ***Trình độ nhận thức và sự nỗ lực tham gia của cộng đồng***: Sự nỗ lực tham gia của người dân bằng óc sáng tạo và tính tự chủ tối đa để cải thiện điều kiện cảnh quan, môi trường sống. Khi cộng đồng có nhận thức tốt, có trình độ hiểu biết thì việc triển khai thực hiện các dự án liên quan đến quyền lợi cộng đồng sẽ có nhiều thuận lợi. Có thể thu nhận được những sáng kiến nảy sinh trong quá trình tham gia của CĐ, vấn đề quan trọng là làm sao huy động được sự TGCĐ.
- c. ***Trách nhiệm của nhà quản lý, lãnh đạo và Chính phủ trong việc huy động và thúc đẩy sự TGCĐ***. Các nhà quản lý, lãnh đạo cần có nhận thức đúng đắn về sự TGCĐ và mức độ TGCĐ. Vấn đề các nhà quản lý mong muốn cộng đồng tham gia ở mức độ thể nào như: chỉ thông báo để quần chúng biết hay mong muốn quần chúng đóng góp thực sự vào quá trình từ khâu xác định ý tưởng, lập dự án, triển khai dự án... để qua đó thu thập những ý tưởng tốt của cộng đồng vào nội dung của dự án, tất cả đều phụ thuộc chủ quan vào người lãnh đạo. Sự quan tâm và quyết tâm của các nhà lãnh đạo là một trong các yếu tố quan trọng thúc đẩy sự TGCĐ. Vận động cộng đồng là vấn đề phức tạp và phải dần dần từng bước, do vậy người quản lý phải biết chờ đợi, biết lắng nghe và thương thuyết. Trong quá trình triển khai cũng thường phức tạp nên phải có quyết tâm theo mục tiêu đã được cả hai bên Chính quyền và cộng đồng thống nhất.
- d. ***Có sự trợ giúp về kỹ thuật, nguồn lực và dịch vụ*** của Chính phủ hoặc các tổ chức nào đó để khuyến khích óc sáng tạo, sự giúp đỡ lẫn nhau và tính tự lực của cộng đồng.

Kết luận: Thông qua hoạt động thí điểm tại tuyến phố Hàng Buồm, nghiên cứu đã kiểm chứng được tính khả thi của dự án, đưa ra các khuyến nghị về cơ chế thực hiện và giám sát dựa trên sự tham gia và các bên liên quan trong lĩnh vực TKĐT gắn liền với hoạt động bảo tồn, khôi phục, chỉnh trang các không gian công cộng. Trên thực tế nguồn kinh phí từ nhà nước cho các hoạt động nâng cấp chỉnh trang đô thị đã đang và sẽ luôn eo hẹp, cho nên « nhà nước và nhân dân cùng làm » trong TKĐT là con đường đi bất khả kháng nếu chúng ta muốn nhanh chóng cải tạo nâng cao chất lượng các thành phố của chúng ta, đặc biệt là tại các khu vực đô thị lịch sử cần gìn giữ và bảo vệ. Nghiên cứu cũng góp phần mở ra một cách tiếp cận tổng hợp, liên ngành, với sự tham gia của cộng đồng cho TKĐT ở Việt Nam.

Tài liệu tham khảo

- 1 Tạ Quỳnh Hoa (2006), “Cải thiện và khôi phục cảnh quan phố Hàng Buồm”, Tạp chí Kiến trúc – Hội KTS, số 139 (11/2006), 83-88.
- 2 Phạm Thúy Loan & Tạ Quỳnh Hoa (2006), "Thiết kế đô thị với sự tham gia của cộng đồng trong cải thiện và chỉnh trang cảnh quan phố Hàng Buồm", *Tạp chí Quy hoạch xây dựng*, Bộ Xây dựng, số 23-24/2006, 59-61.
- 3 Carley Pennink (2000), *Public-Private Partnerships in Urban Development*, Institute for Housing and Urban Development Studies
- 4 John Friedmann (1987), *Planning in the Public Domain*, Princeton University Press, Princeton, New Jersey.
- 5 UNESCO (2004), *Linking Universal and Local Values: Managing a Sustainable future for World heritage*, World Heritage Papers No.13 (Paris: UNESCO).
- 6 World Bank (1996), *The World Bank Participation Source Book*.